

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 20 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn.

2. Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn X, sinh ngày 01/6/1999; Tại: Xã X Ph, huyện Th X, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 3, xã X Ph, huyện Th X, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Lê Thị Th, sinh năm 1963; Vợ: chưa; Con: chưa;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 03/11/2021 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Hoàng Mai T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T Th, xã Th1 T1, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Lê Thị H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Toán Ty, xã Th1 T1, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Anh T, chị H vắng mặt tại phiên tòa. Anh T, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/10/2021, Lê Văn X đi bộ từ nhà đến đường đê Sông Chu xã X Khánh, huyện Thọ X rồi thuê người xe ôm không quen biết trở xuống Thành Phố Thanh Hóa. Khi đến khu vực bến xe phía tây, X gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, đi xe máy không biển số đến gần hỏi X có mua “đồ” không, hiểu là người này có bán ma túy nên X đã mua 600.000đ được 08 (Tám) đoạn ống nhựa dán kín hai đầu bên trong chứa ma túy là heroin. X bỏ 08 (Tám) đoạn ống nhựa đựng ma túy vào túi quần, sau đó X thuê một xe ôm khác đi về thôn Toán Ty, xã Th1 T1, huyện Thiệu Hóa, vào nhà chị Lê Thị H sinh năm 1990 (Là người quen biết từ trước) chơi đến hơn 12 giờ thì X mượn xe đạp điện của H để về nhà ở xã X Phong, Thọ X. Trên đường về nhà đến đoạn đường đê sông Chu, xã Th1 T1 thì có người đàn ông có số điện thoại 0344849447 gọi cho X hỏi mua ma túy. X đồng ý và hẹn người này ở đoạn đường đê sông Chu, xã Th1 T1 lấy ma túy. Trong lúc chờ đợi người mua ma túy đến, X lấy một đoạn ống nhựa đựng heroin ra và sử dụng hết. Một lúc sau có người đàn ông đi xe máy đến, X hỏi: “Có phải anh gọi điện lấy đồ không?”. Người đàn ông trả lời “Phải” rồi đưa cho X 200.000đ, X cầm tiền cất vào trong người rồi đưa cho người này một đoạn ống nhựa đựng heroin. Người mua ma túy rời đi thì X cũng điều khiển xe đi thì bị lực lượng công an xã Th1 T1 phát hiện, bắt giữ. (BL: 01-02). Thu giữ trong người Lê Văn X 05 đoạn ống nhựa được dán kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa có chất rắn màu trắng dạng cục vụn nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì kí hiệu là M; 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 loại màn hình cảm ứng vỏ màu vàng, bên trong gắn sim số điện thoại 0325067562; tiền Việt Nam đồng 200.000đ. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ 01 chiếc xe đạp điện màu xanh do X đang sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thiệu Hóa đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Lê Văn X ở Thôn 3, xã X Phong, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa nhưng không thu giữ được gì tại nhà X.

Qua xác minh cơ quan điều tra xác định người có số điện thoại 0344849447 mua ma túy của X chính là Hoàng Mai T sinh năm 1990 ở thôn T Th, xã Th1 T1. T khai nhận được một người quen tên Thành giới thiệu X có bán ma túy, sau khi người đó cho số điện thoại của X thì T gọi điện và hẹn gặp ở đường đê Sông Chu, xã Th1 T1 để mua bán ma túy. Mua được ma túy của X thì T đi xuống chân đê Sông Chu đổ ma túy trong ống nhựa ra mảnh giấy bạc dùng bật lửa đốt để hít sử dụng. Vỏ ống nhựa T vứt đi còn mảnh giấy bạc thì cất vào trong người. Tại công an xã Th1 T1 T đã tự giác giao nộp 01 điện thoại di động Sam Sung màu xanh, loại màn hình cảm ứng lắp hai sim điện thoại, một sim gắn số: 0565736646 và sim còn lại gắn số điện thoại 0344849447; 01 mảnh giấy bạc

T đã dùng để sử dụng ma túy sau khi mua của X. Mảnh giấy bạc này được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1. (BL: 67-74)

Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa phát hiện Lê Văn X cất giấu 01 trong số 08 ống nhựa đựng ma túy mà X đã mua ở thành phố Thanh Hóa tại gấu quần X đang mặc, Cơ quan điều tra thu giữ niêm phong trong một phong bì kí hiệu là M2. X khai nhận mua tất cả 08 ống nhựa đựng ma túy, X đã sử dụng cho bản thân 01 ống, còn lại X để với mục đích bán kiếm lời. Sau khi bán cho T 01 ống thì bị công an phát hiện, lúc đó X nhanh chóng cất giấu vào gấu quần của mình 01 ống vì nghĩ để tội của mình được giảm nhẹ và khi nào thuận tiện sẽ rút đi nhưng chưa kịp rút thì bị công an huyện Thiệu Hóa phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 3318/PC09 ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng cục vụn trong phong bì niêm phong kí hiệu M giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,343g (Không phải ba bốn ba gam) loại: Heroin.

- Tìm thấy chất ma túy loại Heroin trong chất màu đen bám dính trên hai mặt của mảnh giấy bạc kích thước 4x8cm niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, không xác định được khối lượng chất màu đen.

- Tại bản kết luận giám định số 3367/PC09 ngày 05/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục vụn trong một đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu của phong bì niêm phong kí hiệu M2 giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,051g (Không phải không năm một gam) loại: Heroin.

Quá trình điều tra Lê Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

Đối với Hoàng Mai T sinh năm 1990 là người mua ma túy của Lê Văn X nhằm mục đích sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy T mua đã sử dụng hết mẫu giấy bạc T nộp không xác định được khối lượng chất màu đen bám dính nên không căn cứ để xử lý hành vi của T. Vì vậy Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với người giới thiệu cho T mua ma túy của X, T khai báo tên là Thành có quen biết trước đây và nghe nói người huyện Thiệu Hóa, ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu, chứng cứ khác nên không xác định được là ai, ở đâu để xác minh, làm rõ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho X ngày 29/10/2021 tại thành Phố Thanh Hóa là người X không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cũng không có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với Lê Thị H là người cho X mượn chiếc xe đạp điện đi bán ma túy, tuy nhiên chị H không hề biết dùng xe đạp điện của mình với mục đích đem ma túy đi bán nên không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-TH ngày 06/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt Lê Văn X từ 30 đến 36 tháng tù;

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước Tiền Việt Nam đồng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng. Số máy: MG492VN/A, IMEI: 358364063946535 của Lê Văn X và 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng màu xanh, nhãn hiệu sam sung, IMEL 1: 355627112072369, IMEI 2: 355628112072367, gắn sim số 0565736646 và 0344849447 của Hoàng Mai T.

Trả lại 01 (Một) xe đạp điện màu xanh, không có biển số, đã qua sử dụng cho chị Lê Thị H.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 29/10/2021 tại xã Th1 T1, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Lê Văn X đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Mai T loại heroin, sau khi bán xong cho T thì bị bắt quả tang cùng tang vật, số

ma túy thu trong người Lê Văn X khi bắt quả tang có tổng khối lượng 0,343g (Không phải ba bốn ba gam) loại: Heroin. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thiệu Hóa khi làm việc với Lê Văn X, cơ quan điều tra công an huyện Thiệu Hóa tiếp tục thu giữ 01 ống nhựa đựng ma túy tại gấu quần X đang mặc có tổng khối lượng 0,051g (Không phải không năm một gam) loại: Heroin. Mục đích tàng trữ số ma túy trên của Lê Văn X là để bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, giống nòi, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời cùng thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo đã từng tham gia quân ngũ và được tặng danh hiệu chiến sỹ tiên T, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo tốt trở về với gia đình, xã hội để trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với chiếc xe đạp điện màu xanh, không có biển số, đã qua sử dụng, là tài sản của chị Lê Thị H, khi mượn xe Lê Văn X không nói với chị H về việc X có ma túy và bán ma túy, chị H không biết việc mua bán ma túy của X, chị H có đơn xin nhận lại chiếc xe. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản tài sản của chị H không liên quan đến việc phạm tội. Vì vậy cần trả lại chiếc xe cho chị H là phù hợp.

Về nguồn gốc số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn X, đây là tiền bị cáo bán ma túy cho Hoàng Mai T, đây là tiền do phạm tội mà có. Vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng. Số máy: MG492VN/A, IMEI: 358364063946535 của Lê Văn X, đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng màu xanh, nhãn hiệu sam sung, IMEL 1: 355627112072369, IMEI 2: 355628112072367, gắn sim số 0565736646 và 0344849447 của Hoàng Mai T. T thừa nhận dùng điện thoại này để liên lạc mua ma túy, tại đơn xin xét xử vắng mặt T đề nghị Tòa án tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại.

[8]. Đối với Hoàng Mai T sinh năm 1990 là người mua ma túy của Lê Văn X nhằm mục đích sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy T mua đã sử dụng hết, mẫu giấy bạc T nộp không xác định được khối lượng chất màu đen bám dính nên không căn cứ để xử lý hành vi của T. Vì vậy Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với người giới thiệu cho T mua ma túy của X, T khai báo tên là Thành có quen biết trước đây và nghe nói người huyện Thiệu Hóa, ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu, chứng cứ khác nên không xác định được là ai, ở đâu để xác minh, làm rõ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho X ngày 29/10/2021 tại thành Phố Thanh Hóa là người X không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cũng không có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với Lê Thị H là người cho X mượn chiếc xe đạp điện đi bán ma túy, tuy nhiên chị H không hề biết dùng xe đạp điện của mình với mục đích đem ma túy đi bán nên không xem xét xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Văn X 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 29/10/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là Heroine còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong: - 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Hữu Nam và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì là toàn bộ bao gói mở niêm phong và các mẫu vật còn lại sau giám định và 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Lê Minh T, Đỗ Thanh Tùng, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì là toàn bộ bao gói mở niêm phong và các mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước - 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng. Số máy: MG492VN/A, IMEI: 358364063946535 của Lê Văn X và 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng màu xanh, nhãn hiệu sam sung, IMEL 1: 355627112072369, IMEI 2: 355628112072367, gắn sim số 0565736646 và 0344849447 của Hoàng Mai T;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 06/12/2021).

Trả lại 01 (Một) xe đạp điện màu xanh, không có biển số, đã qua sử dụng. cho chị Lê Thị H.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 07/12/2021).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Bị cáo Lê Văn X phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

